

Bài 1

AN TOÀN VÀ NGUY HIỂM

I/ Mục tiêu:

1/ Kiến thức: Hs nhận biết những hành động, tình huống nguy hiểm hay an toàn, ở nhà, ở trường.

2/ Kỹ năng: Nhớ, kể lại các tình huống làm em bị đau, phân biệt các hành vi và tình huống an toàn, không an toàn.

3/ Thái độ: Tránh những nơi nguy hiểm, hành động nguy hiểm ở nhà, trường và trên đường đi. Chơi những trò chơi an toàn (ở những nơi an toàn)

II Chuẩn Bị:

- Tranh hai em nhỏ đang chơi với búp bê.
- Các em nhỏ đang chơi nhảy dây trên sân trường....

III. NỘI DUNG AN TOÀN GIAO THÔNG:

Hoạt động của Giáo Viên	Hoạt động của học sinh										
<u>I/ Ôn định tổ chức:</u> <u>II/ Kiểm tra bài cũ:</u> - Giáo viên kiểm tra lại dụng cụ học tập và tài liệu học tập an toàn giao thông lớp 1. <u>III/ Bài mới:</u> Gv nêu các khái niệm của đề bài. Học sinh nhớ các nội dung trình bày. - Trẻ em phải nắm tay người lớn khi đi trên đường phố. - Ô tô, xe máy và các loại xe đang chạy trên đường có thể gây nguy hiểm. - Đi bộ qua đường phải nắm tay người lớn là an toàn. + <u>Hoạt động 1:</u> Giáo viên giới thiệu bài học An toàn và nguy hiểm. - Hs quan sát tranh vẽ. - HS thảo luận nhóm đôi chỉ ra tình huống nào, đồ vật nào là nguy hiểm. - Một số nhóm trình bày - Nhìn tranh: Em chơi với búp bê là đúng hay sai + Chơi với búp bê ở nhà có làm em đau hay chảy máu không? + <u>Hoạt động 2:</u> Nhìn tranh vẽ trả lời câu hỏi. - Cầm kéo dọa nhau là đúng hay sai? - Có thể gặp nguy hiểm gì? + Em và các bạn có cầm kéo dọa nhau không? + GV hỏi tương tự các tranh còn lại. GV kẻ 2 cột:	- Hát – báo cáo sĩ số - học sinh thực hiện theo yêu cầu của giáo viên + Cả lớp chú ý lắng nghe – theo dõi SGK - Học Sinh lắng nghe- Cả lớp theo dõi quan sát tranh. - học sinh trả lời - sai - sẽ gặp nguy hiểm vì kéo là vật bén, nhọn. - học sinh trả lời - Hs trả lời. - học sinh trả lời.										
<table border="1"> <thead> <tr> <th>An toàn</th><th>Không an toàn</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Đi bộ qua đường phải nắm tay người lớn</td><td>Cầm kéo dọa nhau</td></tr> <tr> <td>Trẻ em phải nắm tay người lớn khi đi trên đường phố</td><td>Qua đường không có người lớn</td></tr> <tr> <td>Không lại gần xe máy, ô tô</td><td>Tránh đứng gần cây có cành bị gãy</td></tr> <tr> <td></td><td>Đá bóng trên vỉa hè</td></tr> </tbody> </table>	An toàn	Không an toàn	Đi bộ qua đường phải nắm tay người lớn	Cầm kéo dọa nhau	Trẻ em phải nắm tay người lớn khi đi trên đường phố	Qua đường không có người lớn	Không lại gần xe máy, ô tô	Tránh đứng gần cây có cành bị gãy		Đá bóng trên vỉa hè	
An toàn	Không an toàn										
Đi bộ qua đường phải nắm tay người lớn	Cầm kéo dọa nhau										
Trẻ em phải nắm tay người lớn khi đi trên đường phố	Qua đường không có người lớn										
Không lại gần xe máy, ô tô	Tránh đứng gần cây có cành bị gãy										
	Đá bóng trên vỉa hè										

Hoạt động của Giáo Viên	Hoạt động của học sinh
- Học sinh nêu các tình huống theo hai cột. + Kết luận: Ô tô, xe máy chạy trên đường, dùng kéo dọa nhau, trẻ em đi bộ qua đường không có người lớn dẫn, đứng gần cây có cành bị gãy có thể làm cho ta bị đau, bị thương. Như thế là nguy hiểm. - Tránh tình huống nói trên là bảo đảm an toàn cho mình và những người xung quanh. <u>Hoạt động 3:</u> Kể chuyện. - HS nhớ và kể lại các tình huống mà em bị đau ở nhà, ở trường hoặc đi trên đường. + Hs thảo luận nhóm 4: - Yêu cầu các em kể cho nhóm nghe mình đã từng bị đau như thế nào? - Vật nào đã làm cho em bị đau? - Lỗi đó do ai? Như thế là do an toàn hay nguy hiểm? <u>Hoạt động 4: Trò chơi sắm vai</u> <u>a) Mục tiêu</u> HS nhận thấy tầm quan trọng của việc nắm tay người lớn để đảm bảo an toàn khi đi qua đường. <u>b) Cách tiến hành</u> - GV cho HS chơi sắm vai: Từng cặp lên chơi, một em đóng vai người lớn một em đóng vai trẻ em. - GV nêu nhiệm vụ: + Cặp thứ nhất: Em đóng vai người lớn hai tay đều không xách túi, em kia nắm tay và hai em đi lại trong lớp. + Cặp thứ hai: Em đóng vai người lớn xách túi, ở một tay, em kia nắm vào tay không xách túi. Hai em đi lại trong lớp. + Cặp thứ hai: Em đóng vai người lớn xách túi ở cả hai tay, em kia nắm vào vạt áo. Hai em đi lại trong lớp. - Nếu có cặp nào thực hiện chưa đúng, GV gọi HS nhận xét và làm lại. <u>c) Kết luận</u> Khi đi bộ trên đường, các em phải nắm tay người lớn, nếu tay người lớn bận xách đồ em phải nắm vào vạt áo người lớn. Không chơi các trò chơi nguy hiểm (dùng kéo dọa nhau, đá bóng trên vỉa hè) + Không đi bộ một mình trên đường, không lại gần xe máy, ô tô vì có thể gây nguy hiểm cho các em. <u>IV/CỦNG CỐ:</u> - Để đảm bảo an toàn cho bản thân, các em cần: + Không chơi các trò chơi nguy hiểm (dùng kéo dọa nhau, đá bóng trên vỉa hè). + Không đi bộ một mình trên đường, không lại gần xe	- Hs nêu. - Hs lắng nghe. - Hs đại diện nhóm mình lên kể - Hs thực hiện - Hs đóng vai - Hs nhận xét. - Hs lắng nghe. + Cả lớp chú ý lắng nghe – nhắc lại kết luận của giáo viên - Học sinh lắng nghe

Hoạt động của Giáo Viên	Hoạt động của học sinh
máy, ô tô vì có thể gây nguy hiểm cho các em. + Không chạy, chơi dưới lòng đường. + Phải nắm tay người lớn khi đi trên đường.	

Bổ sung rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

===== ❀ ❀ ❀ ❀ =====

Bài 2 TÌM HIỂU ĐƯỜNG PHỐ

I- MỤC TIÊU

1) Kiến thức

- Nhớ tên đường phố nơi em ở và đường phố gần trường học.
- Nêu đặc điểm của các đường phố này.
- Phân biệt sự khác nhau giữa lòng đường và vỉa hè: hiểu lòng đường dành cho xe cộ đi lại, vỉa hè dành cho người đi bộ.

2) Kỹ năng: Mô tả con đường nơi em ở.

- Phân biệt các âm thanh trên đường phố.
- Quan sát và phân biệt hướng xe đi tới.

3) Thái độ: Không chơi trên đường phố và đi bộ dưới lòng đường.

II/ NỘI DUNG AN TOÀN GIAO THÔNG

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<u>I/ Ôn định tổ chức:</u> <u>II/Kiểm tra bài cũ:</u> - Giáo viên kiểm tra lại An toàn và nguy hiểm. - Gọi học sinh lên bảng kiểm tra - Giáo viên nhận xét, góp ý sửa chữa <u>III / Bài mới:</u> - <u>Giới thiệu bài:</u> Một số đặc điểm của đường phố là: - Đường phố có tên gọi. - Mặt đường trải nhựa hoặc bê tông. - Có lòng đường (dành cho các loại xe) vỉa hè (dành cho người đi bộ). - Có đường các loại xe đi theo một chiều và đường các loại xe đi hai chiều. - Đường phố có (hoặc chưa có) đèn tín hiệu giao thông ở ngã ba, ngã tư. - Đường phố có đèn chiếu sáng về ban đêm. Khái niệm: Bên trái- Bên phải Hoạt động 1:Giới thiệu đường phố - GV phát phiếu bài tập: + HS nhớ lại tên và một số đặc điểm của đường phố	+ Hát, báo cáo sĩ số - 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu của GV, HS cả lớp nghe và nhận xét phần trả lời câu hỏi của bạn. + Cả lớp chú ý lắng nghe - 02 học sinh nhắc lại tên bài học mới - Hs làm phiếu.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
mà các em đã quan sát. - GV gọi một số HS lên kể cho lớp nghe về đường phố ở gần nhà (hoặc gần trường) mà các em đã quan sát. GV có thể gợi ý bằng các câu hỏi: 1. Tên đường phố đó là? 2. Đường phố đó rộng hay hẹp? 3. Con đường đó có nhiều hay ít xe đi lại? 4. Có những loại xe nào đi lại trên đường? 5. Con đường đó có vỉa hè hay không? - GV có thể kết hợp thêm một số câu hỏi: + Xe nào đi nhanh hơn? (Ô tô xe máy đi nhanh hơn xe đạp). + Khi ô tô hay xe máy bấm còi người lái ô tô hay xe máy có ý định gì? + Em hãy bắt chước tiếng còi xe (chuông xe đạp, tiếng ô tô, xe máy...). - Chơi đùa trên đường phố có được không? Vì sao? Hoạt động 2: Quan sát tranh Cách tiến hành: GV treo ảnh đường phố lên bảng để học sinh quan sát - GV đặt các câu hỏi sau và gọi một số em HS trả lời: + Đường trong ảnh là loại đường gì? (trải nhựa; Bê tông; Đá; Đất). + Hai bên đường em thấy những gì? (Vỉa hè, nhà cửa, đèn chiếu sáng, có hoặc không có đèn tín hiệu). + Lòng đường rộng hay hẹp? + Xe cộ đi từ phía bên nào tới? (Nhìn hình vẽ nói xe nào từ phía bên phải tới xe nào từ phía bên trái tới). Hoạt động 3: Vẽ tranh Cách tiến hành: GV đặt các câu hỏi sau để HS trả lời: + Em thấy người đi bộ ở đâu? + Các loại xe đi ở đâu? + Vì sao các loại xe không đi trên vỉa hè? Hoạt động 4: Trò chơi “Hỏi đường” Cách tiến hành: - GV đưa 1 số ảnh đường phố, nhà có số cho HS quan sát. - Hỏi HS biển đề tên phố để làm gì? - Số nhà để làm gì? Kết luận: Các em cần nhớ tên đường phố và số nhà nơi em ở để biết đường về nhà hoặc có thể hỏi thăm đường về nhà khi em không nhớ đường đi. IV/ Củng cố: a) Tổng kết lại bài học: + Đường phố thường có vỉa hè cho người đi bộ và lòng đường cho các loại xe. + Có đường một chiều và hai chiều. + Những con đường đông và không có vỉa hè là những	- 3 hs kể. - 3 hs trả lời. - HS thực hiện quan sát tranh theo hướng dẫn của giáo viên - hs trả lời. - HS trả lời. - 2 hs trả lời. - Hs quan sát. - Học sinh trả lời - Hs lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
con đường không an toàn cho người đi bộ. + Em cần nhớ tên đường phố nơi em ở để biết đường về nhà. b) Dẫn dò về nhà + Khi đi đường, em nhớ quan sát tín hiệu đèn và các biển báo hiệu để chuẩn bị cho bài học sau.	- Hs liên hệ.

Bổ sung rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

===== ❁ ❁ ❁ ❁ =====

Bài 3 **ĐÈN TÍN HIỆU GIAO THÔNG** **&&&&**

I/ MỤC TIÊU: Biết ý nghĩa hiệu lệnh của các tín hiệu giao thông, nơi có tín hiệu đèn giao thông. Có phản ứng đúng với tín hiệu giao thông.

- Xác định vị trí của đèn giao thông ở những phố có đường giao nhau, gần ngã ba, ngã tư, Đi theo đúng tín hiệu giao thông để bảo đảm an toàn.

II / NỘI DUNG AN TOÀN GIAO THÔNG:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<u>I/ Ôn định tổ chức:</u> <u>II/Kiểm tra bài cũ:</u> - Giáo viên kiểm tra lại bài: Tìm hiểu về đường phố. - Gọi học sinh lên bảng kiểm tra - Giáo viên nhận xét, góp ý sửa chữa. <u>III / Bài mới:</u> <u>- Giới thiệu bài:</u> - Đèn tín hiệu là hiệu lệnh chỉ huy giao thông, điều khiển các loại xe qua lại. - Có 2 loại đèn tín hiệu, đèn cho các loại xe và đèn cho người đi bộ. - Tín hiệu đèn cho các loại xe gồm 3 màu: Đỏ, vàng, xanh. - đèn tín hiệu cho người đi bộ có hình người màu đỏ hoặc xanh. <u>Hoạt động 1: Giới thiệu đèn tín hiệu giao thông.</u> - HS nắm đèn tín hiệu giao thông đặt ở những nơi có đường giao nhau gồm 3 màu. - Hs biết có 2 loại đèn tín hiệu đèn tín hiệu dành cho các loại xe và đèn tín hiệu dành cho người đi bộ. - GV: đèn tín hiệu giao thông được đặt ở đâu? Đèn tín hiệu có mấy màu? - Thử tự các màu như thế nào? + Gv giới thiệu bìa có vẽ màu đỏ, vàng, xanh và 1 tấm bìa có hình đứng màu đỏ, 1 tấm bìa có hình người đi màu xanh	+ Hát, báo cáo sĩ số - 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu của GV, HS cả lớp nghe và nhận xét phần trả lời câu hỏi của bạn. + Cả lớp chú ý lắng nghe - 02 học sinh nhắc lại tên bài học mới - Học sinh quan sát tranh và theo dõi trả lời theo câu hỏi của giáo viên - có 3 màu. - Đỏ, vàng, xanh

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
cho hs phân biệt. - loại đèn tín hiệu nào dành cho các loại xe? - loại đèn tín hiệu nào dành cho người đi bộ? (Dùng tranh đèn tín hiệu có các màu cho hs quan sát) Hoạt động 2: Quan sát tranh (ảnh chụp) - Tín hiệu đèn dành cho các loại xe trong tranh màu gì? - Xe cộ khi đó dừng lại hay được đi? - Tín hiệu dành cho người đi bộ lúc đó bật lên màu gì? + Gv cho hs quan sát tranh một góc phố có tín hiệu đèn dành cho người đi bộ và các loại xe. - Hs nhận xét từng loại đèn, đèn tín hiệu giao thông dùng để làm gì? - Khi gặp đèn tín hiệu màu đỏ, các loại xe và người đi bộ phải làm gì? - Khi tín hiệu đèn màu xanh bật lên thì sao? - Tín hiệu đèn màu vàng bật sáng để làm gì? Hoạt động 3: Trò chơi đèn xanh, đèn đỏ. + Hs trả lời các câu hỏi? - Khi có tín hiệu đèn đỏ xe và người đi bộ phải làm gì? - Đi theo hiệu lệnh của tín hiệu đèn để làm gì? - Điều gì có thể xảy ra nếu không đi theo hiệu lệnh của đèn? + Gv phổ biến cách chơi theo nhóm: GV hô: Tín hiệu đèn xanh HS quay hai tay xung quanh nhau như xe cộ đang đi trên đường. - Đèn vàng hai tay chạy chậm như xe giảm tốc độ. - Đèn đỏ hai tay tất cả phải dừng lại.. - Đèn xanh hai tay chạy nhanh như xe tăng tốc độ. Hoạt động 4: Trò chơi “Đội quan sát và đi” 1 HS làm quản trò. - Khi giờ tầm bìa có hình người đi màu xanh, cả lớp sẽ đứng lên, nhìn sang hai bên ổ hồ (quan sát hai bên và đi). - Khi giờ tầm bìa có hình người đi màu đỏ cả lớp sẽ ngồi xuống ghế và hô (hãy đợi.) (Cứ thể cho từng nhóm thực hiện) IV/ Củng cố: - Hs nhắc lại bài học. Có 2 loại đèn tín hiệu giao thông (đèn dành cho người đi bộ và đèn dành cho các loại xe) - Tín hiệu đèn xanh được phép đi, đèn vàng báo hiệu sự thay đổi tín hiệu, đèn đỏ dừng lại. - Đèn tín hiệu giao thông được đặt bên phải người đi đường, ở nơi gần đường giao nhau. - Phải đi theo tín hiệu đèn giao thông để đảm bảo an toàn cho mình và mọi người. Dẫn dắt: Quan sát đường phố gần nhà, gần trường và tìm	- Học sinh quan sát tranh - Học sinh thảo luận nhóm trả lời - HS quan sát - HS trả lời. - HS trả lời. Dừng lại khi đèn đỏ - Được đi khi đèn xanh. - Các phương tiện chuẩn bị dừng lại. - HS (Đỏ, vàng, xanh) - Dừng lại khi đèn đỏ, được đi khi đèn xanh. - Màu xanh đi, màu đỏ dừng lại. - HS thực hiện chơi - Chuẩn bị dừng xe - Dừng lại. - Được phép đi. - Cả lớp thực hiện. - Hs trả lời - Hs trả lời - Hs lắng nghe và trả lời theo câu hỏi của giáo viên - 2 Hs nhắc lại - Liên hệ thực tế

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
nơi đi bộ an toàn.	

Bổ sung rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

=====❀❀❀❀=====

Bài 4

ĐI BỘ AN TOÀN TRÊN ĐƯỜNG

&&&&

I/ MỤC TIÊU:

- Biết quy định về an toàn khi đi bộ trên đường phố, trên vỉa hè, đi sát mép đường.
- Không chơi đùa dưới lòng đường. Khi đi bộ trên đường phố phải nắm tay người lớn.
- Xác định những nơi an toàn để chơi và đi bộ, biết cách đi an toàn khi gặp cản trở đơn giản trên đường phố.

II/ NỘI DUNG AN TOÀN GIAO THÔNG:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<u>I/ Ôn định tổ chức:</u> <u>II/Kiểm tra bài cũ:</u> - Giáo viên kiểm tra lại bài: Đèn tín hiệu giao thông. - Gọi học sinh lên bảng kiểm tra - Giáo viên nhận xét, góp ý sửa chữa. <u>III / Bài mới:</u> - <u>Giới thiệu bài:</u> - Khi đi bộ trên đường phố phải đi trên vỉa hè, nếu đường không có vỉa hè phải sát vào mép đường. - Khi đi bộ trên đường phố phải nắm tay người lớn. <u>Hoạt động 1: Trò chơi đi trên bảng lớp theo mô hình mô phỏng</u> GV giới thiệu để bảo đảm an toàn, phòng tránh tai nạn giao thông khi đi bộ trên đường phố mọi người cần phải tuân theo. - Đi bộ trên vỉa hè hoặc đi sát mép đường. - Không đi, hoặc chơi đùa dưới lòng đường. - Đi trên đường phố cần phải đi cùng người lớn, khi đi bộ qua đường cần phải nắm tay cùng người lớn. + Hs quan sát trên tranh vẽ thể hiện một ngã tư. - GV chia nhóm 3. lên bảng quan sát đặt các hình người lớn, trẻ em, ô tô, xe máy vào đúng vị trí an toàn. - Gv hỏi Ô tô, xe máy, xe đạp....đi ở đâu? (Dưới lòng đường). - Khi đi bộ trên đường phố mọi người phải đi ở đâu? - Trẻ em có được chơi đùa, đi bộ dưới lòng đường không. <u>Hoạt động 2:</u> Trò chơi đóng vai:	+ Hát, báo cáo sĩ số - 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu của GV, HS cả lớp nghe và nhận xét phần trả lời câu hỏi của bạn. + Cả lớp chú ý lắng nghe - 02 học sinh nhắc lại tên bài học mới - Học sinh thực hiện trò chơi - Hs lắng nghe thực hiện - Hs trả lời. - Hs trả lời. - Hs trả lời. - Học sinh thực hiện tham gia

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Hs biết chọn cách đi bộ an toàn khi gặp vật cản trên vỉa hè. Cách đi bộ an toàn khi đi trên đường không có vỉa hè. + Cách tiến hành: Gv chọn vị trí trên sân trường, kẻ một số vạch trên sân chia thành đường đi và hai vỉa hè, yêu cầu một số học sinh đứng làm như người bán hàng, hay dựng xe máy trên vỉa hè để gây cản trở cho việc đi lại, 2 hs đóng làm người lớn nắm tay nhau đi trên vỉa hè bị lấn chiếm. - Gv hỏi học sinh thảo luận làm thế nào để người lớn và bạn nhỏ đó có thể đi bộ trên vỉa hè bị lấn chiếm. * Kết luận: Nếu vỉa hè có vật cản không đi qua thì người đi bộ có thể đi xuống lòng đường, nhưng cần đi sát vỉa hè nhờ người lớn dắt qua khu vực đó. Hoạt động 3: Tổng kết: - Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm thảo luận và trả lời một câu hỏi. Khi đi bộ trên đường phố mọi người phải đi ở đâu để bảo đảm an toàn? - Trẻ em có được chơi đùa, đi bộ dưới lòng đường sẽ nguy hiểm như thế nào? (Dễ bị xe máy, ô tô đâm vào..) - Khi đi bộ trên đường phố qua đường cần phải làm gì để bảo đảm an toàn cho mình.(đi cùng và nắm tay người lớn, quan sát trước khi qua đường). - Khi đi bộ trên vỉa hè có vật cản, các em cần phải chọn cách đi như thế nào?(Nếu phải đi xuống lòng đường phải đi sát vỉa hè và quan sát xe cộ). IV/Củng cố: - Đi bộ trên vỉa hè hoặc đi sát mép đường. - Không đi, hoặc chơi đùa dưới lòng đường. - Đi trên đường phố cần phải đi cùng người lớn, khi đi bộ qua đường cần phải nắm tay cùng người lớn, bố mẹ hoặc anh chị. - Khi đi bộ trên vỉa hè có vật cản, các em cần phải chọn cách đi như thế nào?(Nếu phải đi xuống lòng đường phải đi sát vỉa hè và quan sát xe cộ). Dẫn dắt: Quan sát đường phố gần nhà, gần trường và tìm nơi đi bộ an toàn. - Chuẩn bị xem lại bài: đi bộ và qua đường an toàn	trò chơi - Hs chia nhóm - Hs thảo luận - Hs trả lời - Hs trả lời. - Hs trả lời. - Hs lắng nghe. - Học sinh trả lời câu hỏi - Liên hệ thực tế

Bổ sung rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

=====***=====

Bài 5

ĐI BỘ VÀ QUA ĐƯỜNG AN TOÀN

I/ MỤC TIÊU: Nhận biết những nơi an toàn khi đi bộ trên đường và khi qua đường.

- Nhận biết vạch đi bộ qua đường là lối đi an toàn dành cho người đi bộ khi qua đường.

- Biết động cơ và tiếng còi của ô tô, xe máy.
- Khi đi bộ trên đường phố phải nắm tay người lớn, quan sát hướng đi của các loại xe.

II/ NỘI DUNG AN TOÀN GIAO THÔNG:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
I/ Ôn định tổ chức: II/Kiểm tra bài cũ: - Giáo viên kiểm tra lại bài: Đi bộ, an toàn trên đường . - Gọi học sinh lên bảng kiểm tra - Giáo viên nhận xét, góp ý sửa chữa. III / Bài mới: - Giới thiệu bài: - Khi đi bộ trên đường phố phải nắm tay người lớn. - Đi trên đường phố cần phải đi cùng người lớn và đi trên vỉa hè, nếu không có vỉa hè hoặc vỉa hè bị lấn chiếm thì đi xuống lòng đường nhưng quan sát vào lề đường, - Qua đường có vạch đi bộ qua đường(phân biệt với vạch sọc dài báo hiệu xe giảm tốc độ)cẩn thận khi qua đường. Hoạt động 1:Quan sát đường phố. - Hs quan sát lắng nghe, phân biệt âm thanh của động cơ, của tiếng còi ô tô, xe máy. - Nhận biết hướng đi của các loại xe. - Xác định những nơi an toàn để đi bộ, và khi qua đường. + chia thành 3 hoặc 4 nhóm yêu cầu các em nắm tay nhau đi đến địa điểm đã chọn, hs quan sát đường phố nếu không có gv gợi ý cho hs nhớ lại đoạn đường gần nơi các em hàng ngày qua lại. Gv hỏi: Đường phố rộng hay hẹp? - Đường phố có vỉa hè không? - Em thấy người đi bộ ở đâu? - Các loại xe chạy ở đâu? - Em có nhìn thấy đèn tín hiệu, vạch đi bộ qua đường nào không? + Khi đi bộ một mình trên đường phố phải đi cùng với người lớn. + Phải nắm tay người lớn khi qua đường? + Nếu vỉa hè có vật cản không đi qua thì người đi bộ có thể đi xuống lòng đường, nhưng cần đi sát vỉa hè nhờ người lớn dắt qua khu vực đó. - Không chơi đùa dưới lòng đường. Hoạt động 2: Thực hành đi qua đường Chia nhóm đóng vai: một em đóng vai người lớn, một em đóng vai trẻ em dắt tay qua đường. Cho một vài cặp lần lượt qua đường, các em khác nhận xét có nhìn tín hiệu đèn không, cách cầm tay, cách đi Gv: Chúng ta cần làm đúng những quy định khi qua đường.Chú ý quan sát hướng đi của động cơ.	+ Hát, báo cáo sĩ số - 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu của GV, HS cả lớp nghe và nhận xét phần trả lời câu hỏi của bạn. + Cả lớp chú ý lắng nghe - 02 học sinh nhắc lại tên bài học mới - Hs cả lớp lắng nghe - Hs lắng nghe - Hs nêu 1 vài tiếng động cơ mà em biết. - Hs lắng nghe - Hs trả lời. - Hs trả lời. - Chia nhiều nhóm lần lượt các nhóm biểu diễn. - HS trả lời.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
VI/ Củng cố: - Khi đi bộ trên đường phố cần phải phải nắm tay người lớn đi trên vỉa hè. - Khi qua đường các em cần phải làm gì? - Khi qua đường cần đi ở đâu? lúc nào? - Khi đi bộ trên vỉa hè có vật cản, các em cần phải làm gì? - Yêu cầu hs nhớ lại những quy định khi đi bộ qua đường.	- Nhìn tín hiệu đèn - Nơi có vạch đi bộ qua đường. - Đi xuống đường quan sát

Bổ sung rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

=====❀❀❀❀=====

Bài 6

NGỒI AN TOÀN TRÊN XE ĐẠP XE MÁY

I/ MỤC TIÊU:

Biết những quy định an toàn khi ngồi trên xe đạp, xe máy.

- Biết sự cần thiết của các thiết bị an toàn đơn giản (mũ bảo hiểm..).
- Thực hiện đúng trình tự khi ngồi hoặc lên xuống trên xe đạp, xe máy.
- Có thói quen đội mũ bảo hiểm, quan sát các loại xe trước khi xuống xe, biết bám chắc người ngồi đằng trước.

II/ NỘI DUNG AN TOÀN GIAO THÔNG:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
I/ Ôn định tổ chức: II/ Kiểm tra bài cũ: - Giáo viên kiểm tra lại bài: Tìm hiểu về đường phố. - Gọi học sinh lên bảng kiểm tra - Giáo viên nhận xét, góp ý sửa chữa. III/ Bài mới: - Giới thiệu bài: - Cẩn thận khi lên xe, len xe từ phía bên trái. - Ngồi ngay ngắn ôm chặt vào eo người lái. - Không đu đưa chân hoặc quơ tay chỉ trỏ. - Khi xe dừng hẳn mới xuống xe, xuống phía bên trái. Hoạt động 1: Giới thiệu cách ngồi an toàn khi đi xe đạp xe máy. - Hs hiểu sự cần thiết của việc đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp và xe máy, ghi nhớ trình tự quy tắc an toàn khi ngồi trên xe đạp, xe máy. - Có thói quen đội mũ bảo hiểm, biết cách ngồi ngay ngắn và bám chắc người ngồi phía trước, quan sát các loại xe khi lên xuống. + Gv ngồi trên xe đạp, xe máy có đội mũ bảo hiểm không? đội mũ gì? Tại sao phải đội mũ bảo hiểm? + Khi ngồi trên xe đạp xe máy các em sẽ ngồi như thế nào?	+ Hát, báo cáo sĩ số - 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu của GV, HS cả lớp nghe và nhận xét phần trả lời câu hỏi của bạn. + Cả lớp chú ý lắng nghe - 02 học sinh nhắc lại tên bài học mới - Hs lắng nghe - Hs trả lời - Ngồi ngay ngắn và bám

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Tại sao đội nón bảo hiểm là cần thiết(Bảo vệ đầu trong trường hợp bị va quệt, bị ngã..) + Giáo viên kết luận: Phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe đạp xe máy, Ngồi ngay ngắn ôm chặt vào eo người lái. quan sát các loại xe khi lên xuống. Hoạt động 2: Thực hành khi lên, xuống xe đạp, xe máy. Nhớ thứ tự các động tác khi lên, xuống xe đạp, xe máy. - Có thói quen đội mũ bảo hiểm và thực hiện đúng trình tự các động tác an toàn khi ngồi trên xe đạp, xe máy. - Phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe đạp xe máy, Ngồi ngay ngắn ôm chặt vào eo người lái. Quan sát các loại xe khi lên xuống. + Gv cho hs ra sân thực hành trên xe đạp. Hoạt động 3: Thực hành đội mũ bảo hiểm Gv làm mẫu cách đội mũ bảo hiểm đúng thao tác 1, 2, 3 lần - Chia theo nhóm 3 để thực hành, kiểm tra giúp đỡ học sinh đội mũ chưa đúng. - Gọi vài em đội đúng làm đúng. + Gv kết luận: thực hiện đúng theo 4 bước sau - Phân biệt phía trước và phía sau mũ, - Đội mũ ngay ngắn, vành mũ sát trên lông mày. - Kéo 2 nút điều chỉnh dây mũ nằm sát dưới tai, sao cho dây mũ sát hai bên má. - Cài khoá mũ, kéo dây vừa khít vào cổ. IV/ Củng Cố: - Cho hs nhắc lại và làm các thao tác khi đội mũ bảo hiểm. - Hs quan sát thấy thao tác nào chưa đúng có thể bổ sung làm mẫu cho đúng thao tác. - Khi cha mẹ đi đưa hoặc đón về, nhớ thực hiện đúng quy định lên xuống và ngồi trên xe an toàn.	chắc người ngồi phía trước - Hs Trả lời - Hs lắng nghe - Hs thực hành theo hướng dẫn của giáo viên - Hs quan sát và thực hành. - Hs lắng nghe - Hs Trả lời

Bổ sung rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

.....

===== ❀ ❀ ❀ ❀ =====

Duyệt Hiệu trưởng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Duyệt Tổ chuyên môn

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



vndoc

VnDoc.com - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

Ngày.....Tháng.....Năm 20.....

Hiệu trưởng

Ngày.....Tháng.....Năm 20.....

Tổ trưởng chuyên môn